

KẾ HOẠCH

**tuyên truyền chuyên sâu về Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW); Kế hoạch hành động số 22-KH/TU, ngày 03/9/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh; căn cứ tình hình thực tiễn của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tuyên truyền chuyên sâu về Nghị quyết 57-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, có hệ thống về bối cảnh, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và những yêu cầu mới trong tổ chức thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW; làm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân nhận thức đầy đủ về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển nhanh, bền vững của đất nước và tỉnh Gia Lai.

- Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị; gắn tuyên truyền với kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐ, ngày 07/8/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh triển khai Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Gia Lai (viết tắt là Kế hoạch hành động 100 ngày); chuyển mạnh từ tuyên truyền chủ trương sang tuyên truyền bằng kết quả, sản phẩm, số liệu, mô hình và lợi ích thực tế đối với cơ quan nhà nước, cán bộ, người dân và doanh nghiệp.

- Kịp thời phản ánh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tiến độ và kết quả thực hiện; biểu dương, lan tỏa mô hình hay, cách làm sáng tạo, sáng kiến, giải pháp hiệu quả, điển hình tiên tiến; đồng thời nhận diện, giải thích, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc, gây hoang mang liên quan đến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng số, mạng xã hội và lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, tổ công nghệ số cộng đồng, “Đại sứ số”, “Gia đình số”, các mô hình “Chợ số - Nông thôn số” trong đưa chủ trương của Đảng đến gần cơ sở, người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Nội dung tuyên truyền phải chính xác, kịp thời, khách quan, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát Nghị quyết 57-NQ/TW, các kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo các cấp; không tuyên truyền chung chung, hình thức, thiếu căn cứ.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp cận, có số liệu và minh chứng; ưu tiên nội dung giải thích những vấn đề thiết thực đối với cán bộ, người dân, doanh nghiệp, nhất là tại xã, phường và các cơ quan trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Gắn tuyên truyền với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, vận hành chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu; lấy hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp và hiệu quả quản trị làm thước đo.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương với cơ quan báo chí; bảo đảm cung cấp thông tin thống nhất, đúng thẩm quyền, đúng thời điểm; chủ động xử lý thông tin phát sinh, nhất là thông tin giả, thông tin xuyên tạc và các vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

II- NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền về Nghị quyết 57-NQ/TW

- Phân tích bối cảnh, quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và ý nghĩa của Nghị quyết 57-NQ/TW đối với sự phát triển của đất nước và tỉnh Gia Lai; khẳng định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chủ yếu thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Tuyên truyền các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh cụ thể hóa Nghị quyết 57-NQ/TW; làm rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân trong tổ chức thực hiện.

- Phản ánh kết quả triển khai tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; chú trọng dữ liệu, nền tảng số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, khai thác dữ liệu dân cư, trí tuệ nhân tạo, hạ tầng số, an ninh mạng và vận hành chính quyền địa phương hai cấp.

- Tăng cường các tuyên tin, bài phân tích, bình luận, phóng sự, tọa đàm, phỏng vấn chuyên gia và đối thoại với người dân, doanh nghiệp; tập trung giải thích những vấn đề mới, khó, những điểm nghẽn và giải pháp tháo gỡ.

- Giới thiệu, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, sản phẩm số, doanh nghiệp, hợp tác xã, địa phương, tập thể và cá nhân tiêu biểu; lượng hóa hiệu quả bằng các chỉ số về thời gian, chi phí, thao tác, hồ sơ, mức độ sử dụng, mức độ hài lòng và tác động thực tế.

2. Tuyên truyền về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị

- Tuyên truyền đầy đủ mục đích, yêu cầu, phạm vi, đối tượng, thời gian, nguyên tắc và các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động 100 ngày; làm rõ yêu cầu tạo chuyển biến thực chất trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và phục vụ của hệ thống chính trị, bảo đảm vận hành đồng bộ, thông suốt, dựa trên dữ liệu an toàn.

- Tuyên truyền nguyên tắc “6 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; nhiệm vụ chỉ được xác nhận hoàn thành khi có sản phẩm cụ thể, đáp ứng yêu cầu, vận hành được, có dữ liệu, có người sử dụng thực tế và có minh chứng kiểm chứng được; đề cao vai trò, trách nhiệm và tính gương mẫu của người đứng đầu.

- Tập trung tuyên truyền việc xử lý các nhóm điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, kinh tế số, xã hội số, nguồn nhân lực, tài chính và giải ngân; làm rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm đầu ra, thời hạn hoàn thành và lợi ích trực tiếp.

- Tuyên truyền 6 nhiệm vụ trọng tâm: **(1)** Xử lý dứt điểm nhiệm vụ quá hạn, văn bản còn nợ đọng và điểm nghẽn; **(2)** Phát triển dữ liệu và nền tảng dùng chung; **(3)** Bảo đảm chuyển đổi số phục vụ vận hành hệ thống chính trị và chính quyền địa phương hai cấp; **(4)** Phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có kiểm soát; **(5)** Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu; **(6)** Đổi mới kiểm tra, giám sát, đánh giá theo sản phẩm đầu ra.

- Thông tin theo các mốc nhiệm vụ; ưu tiên số liệu trước - sau, số thủ tục được rút gọn, số thao tác và thời gian được giảm, chi phí được tiết kiệm, số hệ thống được kết nối, dữ liệu được làm sạch, chuẩn hóa, tái sử dụng, mức độ sử dụng và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

3. Tuyên truyền gắn với người dân, doanh nghiệp và cơ sở

- Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp nâng cao kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, chữ ký số, thanh toán số và các nền tảng số thiết yếu; khuyến khích hình thành thói quen tương tác với cơ quan nhà nước trên môi trường số.

- Ưu tiên các sự việc thực tế ở xã, phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính; phản ánh cụ thể những trường hợp người dân, doanh nghiệp được giảm giấy tờ, giảm thời gian, giảm chi phí hoặc được tiếp cận dịch vụ thuận tiện hơn.

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tiếp nhận, tổng hợp phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về chất lượng dịch vụ số và các điểm nghẽn để cơ quan có thẩm quyền xử lý.

4. Tuyên truyền bảo đảm an toàn, an ninh trên không gian số

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống, giải thích rõ nguyên nhân, phạm vi ảnh hưởng và biện pháp xử lý khi phát sinh sự cố kỹ thuật, gián đoạn dịch vụ hoặc nguy cơ mất an toàn thông tin.

- Tăng cường tuyên truyền kỹ năng phòng ngừa lừa đảo trực tuyến, tấn công mạng, chiếm đoạt tài khoản, xâm phạm dữ liệu; nâng cao ý thức bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân và dữ liệu quốc gia.

- Kịp thời phát hiện, xử lý, phản bác thông tin giả, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, suy diễn, quy chụp; không để thông tin chưa được kiểm chứng lan truyền gây ảnh hưởng đến uy tín cơ quan, tổ chức và niềm tin của Nhân dân.

III- THỜI GIAN TUYÊN TRUYỀN

Tuyên truyền được thực hiện thường xuyên trong năm 2026 và tiếp tục duy trì sau khi kết thúc Kế hoạch hành động 100 ngày; tập trung vào các giai đoạn sau:

1. Giai đoạn 1: Từ khi Kế hoạch được ban hành đến hết ngày 15/10/2026

- Đẩy mạnh tuyên truyền bối cảnh, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu và các nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết 57-NQ/TW và các nhiệm vụ cụ thể của tỉnh.

- Tập trung tuyên truyền Kế hoạch hành động 100 ngày; làm rõ các nhóm điểm nghẽn, nguyên tắc “6 rõ”, các nhiệm vụ trọng tâm, mốc thời gian, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

- Mở các chuyên trang, chuyên mục, tuyển tin, bài, phóng sự, tọa đàm; xây dựng sản phẩm hỏi - đáp, đồ họa thông tin, video ngắn, podcast, bản tin dữ liệu; ưu tiên nội dung giải thích, hướng dẫn và số liệu thực tế.

- Kịp thời phản ánh tiến độ, kết quả, mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời nắm bắt, giải đáp những vấn đề cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp quan tâm.

2. Giai đoạn 2: Từ ngày 15/10/2026 đến hết ngày 30/11/2026

- Tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm gắn với các mốc hoàn thành của Kế hoạch hành động 100 ngày; tổ chức diễn đàn, tọa đàm, đối thoại, tập huấn và các hoạt động truyền thông tại cơ sở.

- Tập trung tuyên truyền sản phẩm đã hoàn thành, được phê duyệt, đưa vào vận hành; số liệu sử dụng thực tế, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; biểu dương kịp thời tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đánh giá chất lượng, hiệu quả tuyên truyền theo mức độ tiếp cận, tương tác, phản hồi và khả năng chuyển hóa nhận thức thành hành động; xác định những nội dung, hình thức cần duy trì.

3. Giai đoạn 3: Sau khi kết thúc Kế hoạch hành động 100 ngày

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và những nhiệm vụ, giải pháp tiếp theo; nhấn mạnh tính thường xuyên, liên tục của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Nhân rộng các mô hình, sản phẩm, giải pháp hiệu quả; tăng cường tuyên truyền về ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, nền tảng số, an toàn - an ninh mạng và chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Tổ chức tổng kết công tác tuyên truyền; đề xuất duy trì các chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài và hình thức truyền thông có hiệu quả; khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có đóng góp nổi bật.

IV- HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền thông qua hội nghị cấp ủy, hội nghị cấp ủy mở rộng, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở, hội nghị chuyên đề và tập huấn.

2. Tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; hệ thống thông tin cơ sở; nền tảng số và mạng xã hội phù hợp; bản tin thông báo nội bộ và tài liệu tuyên truyền.

3. Các cơ quan báo chí của tỉnh mở chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài; tăng cường phóng sự thực tế, đồ họa thông tin, video ngắn, đồ họa chuyển động, podcast, bản tin dữ liệu, hỏi - đáp; ưu tiên nội dung thiết thực, dễ tiếp cận.

4. Tổ chức diễn đàn, tọa đàm, đối thoại, chương trình chuyên đề trên báo chí; mời cơ quan quản lý, chuyên gia, doanh nghiệp và đối tượng thụ hưởng tham gia; lựa chọn, giới thiệu, lan tỏa mô hình, sản phẩm, giải pháp và cá nhân tiêu biểu.

5. Tuyên truyền cổ động trực quan phù hợp với từng địa bàn, đối tượng và thời điểm; sử dụng khẩu hiệu, băng rôn, pano, áp phích tại khu hành chính, trung tâm văn hóa - thể thao, điểm sinh hoạt cộng đồng và các địa điểm phù hợp.

6. Phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng, “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Chợ số - Nông thôn số” và các mô hình tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số tại cơ sở.

V- CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN

- 100% cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo hiệu quả công tác tuyên truyền chuyên sâu về Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động 100 ngày.

- 100% cơ quan báo chí của tỉnh xây dựng nội dung tuyên truyền về Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động 100 ngày; chú trọng tuyển bài chuyên sâu, sản phẩm số và thông tin giải thích.

- Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lựa chọn, giới thiệu ít nhất một mô hình, cách làm, sáng kiến hoặc kết quả nổi bật để tuyên truyền, lan tỏa.

* **Lưu ý:** Thông tin tuyên truyền phải có số liệu, sản phẩm hoặc minh chứng thực tế đối với các nội dung phản ánh kết quả; hạn chế tối đa tin, bài chỉ nêu chủ trương mà thiếu kết quả và tác động; định kỳ theo dõi mức độ tiếp cận, tương tác, phản hồi, số lượng nội dung được chia sẻ và mức độ chuyển hóa thành hành động; kịp thời điều chỉnh nội dung, hình thức và đối tượng tuyên truyền; đối với các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, sự cố kỹ thuật hoặc thông tin sai lệch, bảo đảm nguyên tắc cung cấp thông tin chính thống, đúng thẩm quyền, kịp thời và có phương án phối hợp xử lý.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chủ trì hướng dẫn, định hướng nội dung tuyên truyền; phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền trọng điểm.

- Định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên; xây dựng tài liệu, thông điệp tuyên truyền phù hợp từng nhóm đối tượng.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả tuyên truyền; nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội; phối hợp xử lý các vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo các đơn vị liên quan chủ động cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về tiến độ, kết quả, sản phẩm, số liệu và tài liệu thuộc phạm vi quản lý cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh; làm rõ khó khăn, nguyên nhân chậm tiến độ và giải pháp khắc phục.

- Chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ kịp thời cung cấp tài liệu chuyên môn, số liệu, kết quả thực hiện; thông tin về nền tảng dùng chung, kết nối, liên thông, dữ liệu, công nghệ, trí tuệ nhân tạo và hiệu quả chuyển đổi số; kịp thời cảnh báo, đính chính thông tin chưa chính xác; lựa chọn, giới thiệu mô hình, giải pháp, sản phẩm, doanh nghiệp, địa phương tiêu biểu; phối hợp tổ chức diễn đàn, tọa đàm, chương trình chuyên đề; hỗ trợ báo chí tiếp cận chuyên gia và dữ liệu chuyên môn.

- Chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kịp thời cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền, bảo đảm tần suất, chất lượng, đúng tôn chỉ, mục đích; khuyến khích phát triển sản phẩm truyền thông đa phương tiện, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo; chủ động quản lý thông tin trên báo chí và không gian mạng; phát hiện, xử lý thông tin giả, xấu, độc, sai sự thật và các hành vi lợi dụng chuyển đổi số để lừa đảo, vi phạm pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn cung cấp thông tin khi xảy ra sự cố.

3. Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của tỉnh

- Phối hợp cung cấp thông tin chính thống về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Kế hoạch hành động 100 ngày; tạo điều kiện để báo chí tiếp cận mô hình, sản phẩm, cách làm hiệu quả theo quy định.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong xử lý các vấn đề cần định hướng, nội dung phức tạp, nhạy cảm, nhiệm vụ chậm tiến độ hoặc sự cố ảnh hưởng đến tiến độ chung.

- Cung cấp thông tin tuyên truyền về an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân, dữ liệu quốc gia; phổ biến kỹ năng phòng ngừa lừa đảo, tấn công mạng và chiếm đoạt tài khoản.

- Theo dõi tình hình thông tin trên không gian mạng; kịp thời phát hiện, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, sai sự thật, luận điệu xuyên tạc; tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh

- Cung cấp thông tin về việc tham gia chuyển đổi số của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; giới thiệu mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu; phản ánh kết quả giám sát, phản biện xã hội.

- Tập hợp ý kiến, kiến nghị, khó khăn của người dân, doanh nghiệp; giám sát chất lượng dịch vụ công, việc cắt giảm thủ tục, giấy tờ, thời gian, chi phí; đề xuất giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn, bất cập.

5. Các cơ quan báo chí của tỉnh

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền thường xuyên về Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động 100 ngày; mở chuyên trang, chuyên mục, tuyến tin, bài; phản ánh tiến độ, kết quả, mô hình hiệu quả và đấu tranh với thông tin sai trái, xuyên tạc.

- Phát huy vai trò dẫn dắt, định hướng thông tin; tăng cường sản phẩm có tính giải thích, hướng dẫn và lan tỏa; sử dụng số liệu, đồ họa, hình ảnh, câu chuyện thực tiễn và phân phối nội dung trên các nền tảng số.

- Chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương; thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng và dữ liệu cá nhân.

6. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Chỉ đạo xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế; gắn tuyên truyền với tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; chú trọng tuyên truyền trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

- Chủ động cung cấp thông tin cho báo chí; giới thiệu kết quả, mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời phản ánh hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

- Theo dõi thông tin báo chí, nắm bắt tư tưởng, dư luận; kịp thời định hướng, giải đáp vấn đề cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm; xem xét, xử lý phản ánh có căn cứ do báo chí, Mặt trận Tổ quốc và Nhân dân nêu.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo kết quả tuyên truyền chuyên sâu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*); báo cáo đột xuất khi có vấn đề phức tạp, nhạy cảm hoặc sự cố thông tin.

- Trong các đợt cao điểm, ưu tiên báo cáo bằng số liệu, sản phẩm, đường dẫn, hình ảnh, mô hình và minh chứng cụ thể; hạn chế báo cáo chung chung, chỉ nêu hoạt động mà không đánh giá hiệu quả.

- Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổng hợp, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền chuyên sâu về Nghị quyết 57-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
 - Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
 - Ban Tuyên giáo Trung ương;
 - Văn phòng Trung ương Đảng;
 - Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
 - Các ban, sở, ngành tỉnh;
 - Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
 - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
 - Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh;
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
 - CPVP, CVNC;
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- Phạm Văn Chương

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Rah Lan Chung